

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐA
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

ĐA, ngày 03 tháng 7 năm 2020

Số: 323/2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐA - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 158/2020/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 05 năm 2020 giữa:

*** Nguyên đơn:** Bà Vũ Thị Thu T, sinh ngày 01/6/1985.

Hộ khẩu thường trú: Thôn CK, xã NK, huyện ĐA, Thành phố Hà Nội.

*** Bị đơn:** Ông Nguyễn Mạnh T1, sinh ngày 20/4/1979.

Hộ khẩu thường trú: Thôn CK, xã NK, huyện ĐA, Thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 110 của Luật Hôn nhân và Gia đình;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 6 năm 2020;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà Vũ Thị Thu T và ông Nguyễn Mạnh T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Bà Vũ Thị Thu T và ông Nguyễn Mạnh T1 sinh được 01 con chung là Nguyễn Trung K, sinh ngày 03/10/2016. Hiện cháu K đang ở với ông T1.

Ly hôn hai bên thoả thuận để ông Nguyễn Mạnh T1 trực tiếp nuôi con chung Nguyễn Trung K, sinh ngày 03/10/2016, bà Vũ Thị Thu T tự nguyện cấp

dưỡng tiền nuôi con 1.500.000 đồng/tháng kể từ tháng 7 năm 2020 cho đến khi con chung của ông, bà thành niên hoặc khi có quyết định khác của Tòa án.

Bà Vũ Thị Thu T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: Ghi nhận sự tự nguyện của bà Vũ Thị Thu T và ông Nguyễn Mạnh T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí sơ thẩm: Án phí ly hôn sơ thẩm: 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng nuôi con 150.000 đồng, Tổng số tiền án phí là 300.000 đồng hai bên thỏa thuận để bà Vũ Thị Thu T chịu cả, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0016061 ngày 29/4/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐA. Bà Vũ Thị Thu T đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND T.P Hà Nội.
- VKSND huyện ĐA.
- Chi cục THADS huyện ĐA.
- Những người tham gia tố tụng.
- UBND xã NK.
- (Giấy CNKH số:28;
- Quyển số: 01 ngày 07/4/2015).
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán

Đỗ Thị V